



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN BA' KIM
Last Middle First
Current Address 08 Bac Hai Street #15 Q10 Ho Chi Minh City
Date of Birth 08-23-1951 Place of Birth Ha Noi
Previous Occupation (before 1975) Leutenant Leader platoon
(Rank & Position)
TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06-28-1975 To 12-15-1980

SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address & Telephone

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>NGUYỄN-THỊ VONG</u>	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 12-03-1989

Kim

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN-THỊ MỘC-LINH	04-20-1966	Wife
NGUYỄN-THANH-TUNG	11-20-1981	Son
NGUYỄN-KIM-LONG	11-28-1988	Son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

AS THE SAME ABOVE Address

ADDITIONAL INFORMATION : It is respectfully requested that any requisite document such as letter of introduction (LOI) with enclosed IV number opened for me The ODD office or have our named placed on the prearranged EX political prisoners schedule in order that my family members and I may be permitted to leave Vietnam for United States under the ODD classification and or priority category.

Hoping to receive our response with good news soon and thanking for any of your kind assistance you may take in regard to this aspiration.

Respectfully yours,



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN BA KIM
Last Middle First

Current Address 08 Bac Hai Street Ho Chi Minh City F15 Q10

Date of Birth 08-28-1951 Place of Birth Ha Noi

Previous Occupation (before 1975) Leutenant - Leader platoon
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06-28-1975 To 12-15-1980

SPONSOR'S NAME: _____

Name

Address & Telephone

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

NGUYEN-THI VONG

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 12-03-1989

[Signature]

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN-THỊ-MỘC LINH	04-20-1966	Wife
NGUYỄN-THANH TÙNG	11-20-1981	Son.
NGUYỄN-KIM LONG	11-28-1988	Son.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

As the same above address.

ADDITIONAL INFORMATION : IT IS respectfully requested that any requisite document such as letter of introduction (LOI) with enclosed IV number opened for me the ODP office or have our names placed on the prearranged EX political prisoners schedule, in order that any family members and I may be permitted to leave Vietnam for United States under the ODP classification and on priority category.

Hoping to receive our response with good news soon and thanking for any of your kind assistance you may take in regard to this aspiration.

Respectfully yours,

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TỬ C

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN BA KIM
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 08 23 1951
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Male Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): married
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : So 8 đường Bắc Hải Phường 15 Quận 10
(Dia chi tai Viet-Nam) Thành phố Hồ Chí Minh

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) No (Khong)

If Yes (Neu co): From (Tu): 28.06.1975 To (Den): 15.12.1980

PLACE OF RE-EDUCATION: Chai Tân Hiệp Biên Hòa
(Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Chó Kén

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): không

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Thiếu úy Trung đội Trưởng Phan Bính

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Viên toán 46 Phan Bính Date (nam) 1971-1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): No (Khong):

IV Number (So ho so):
No (Khong):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 03 người
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi t

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): So 8 đường Bắc Hải
Phường 15 Quận 10 TP/Hồ Chí Minh

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro)
NGUYỄN THỊ VON (Chồng: TRẦN VĂN GIÀ)

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): No (Khong):

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Cô ruột

NAME & SIGNATURE: Nguyễn Bá Kim So 8 đường Bắc Hải
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Phố 15 Q10 TP/HCM

DATE: 08 1980
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

blm

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN-THỊ MỘC LINH	20.04.1966	Vợ
NGUYỄN-THANH-TÙNG	20.11.1981	Con trai
NGUYỄN- KIM - LONG	28.11.1988	Con trai

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

3' cùng địa chỉ trên.

ADDITIONAL INFORMATION : Kính xin Quý Hội xem xét và giúp đỡ cho tôi cùng gia đình được cấp một thư giới thiệu (LOI) có kèm theo số IV của cơ quan ODD thuộc sở quản lý Hoa Kỳ cấp cho tôi hoặc cho ghi tên gia đình tôi lên danh sách thuộc diện từ thiện chính trị được sắp xếp trước đưa đến loại ưu tiên của chương trình ODD. Để tôi cùng gia đình có thể được phép đến Việt Nam sang Hoa Kỳ càng sớm càng tốt.

Tôi hy vọng sẽ nhận được thư trả lời của Quý Hội sớm.
Và xin chân thành cảm ơn về sự giúp đỡ ưu đãi của Quý Hội.
Thề theo đơn từ nguyên này

Trần Trọng Kinh Cháu
Ngày Kim

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN BA KIM
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 08 28 1951
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : male Female (Nu) : /

MARITAL STATUS Single (Doc than) : / Married (Co lap gia dinh) : married
(Tinh trang gia dinh)

ADDRESS IN VIETNAM : Số 8 đường Bắc Hải Phường 15 Quận 10
(Dia chi tai Viet-Nam) Chanh Phố Hồ Chí Minh

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) Co No (Khong) /
If Yes (Neu co) : From (Tu) : 28-06-1975 To (Den) : 15-12-80

PLACE OF RE-EDUCATION : Trại Tân Hiệp Biên Hòa
(Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep) : Chợ Rèn

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : không
IN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : Thiếu úy
IN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : Trung đội trưởng thuộc
Tên đoàn 46 Pháo Bình Date (nam) 1971-1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : Co
IV Number (So ho so) : /
No (Khong) : /

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 03 người
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi t

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : Số 8 đường Bắc Hải
Phường 15 Quận 10 TP/Hồ Chí Minh

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro)
Nguyễn Thị Vọng

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : Co No (Khong) : /

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : Số 8 đường Bắc Hải
Cố luật

NAME & SIGNATURE : Nguyễn Bá Kim Số 8 đường Bắc Hải Phường 15 Quận 10
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) TP/Hồ Chí Minh

DATE : 12 03 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

NKm

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN-THỊ MỘC LINH	20-04-1966	Vợ
NGUYỄN-THANH TÙNG	20-11-1981	Con trai
NGUYỄN-KIM LONG	28-11-1988	Con trai

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

Số cùng địa chỉ trên.

ADDITIONAL INFORMATION :

Kính xin quý hội xem xét và giúp đỡ cho tôi cùng gia đình được cấp một thư giới thiệu (LQI) có kèm theo S'IV của cơ quan ODP thuộc Bộ quản Hoa Kỳ cấp cho tôi hoặc cho ghi tên gia đình tôi lên danh sách thuộc diện từ nhân chính trị được sắp xếp được dựa trên loại ưu tiên của chương trình ODP. Để tôi cùng gia đình có thể được phép đi Việt Nam sang Hoa Kỳ càng sớm càng tốt.

Tôi hy vọng sẽ nhận được thư trả lời của quý hội sớm và xin chân thành cảm ơn về sự giúp đỡ và đại của Quý hội thể theo đơn từ nguyên này.

Trân Trọng kính chào
mọi người.

BO NOI VU
Trại TÂN HIỆP
Số 1551/GRT

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 00-QLTG
ban hành theo
công văn số 256
ngày 21/11/1972

SHSLD

GIAY RA TRAI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31/5/1961 của Bộ Công an.
Thi hành án văn, quyết định tha số 163 ngày 05 tháng 12
năm 1980 của BỘ NOI VU

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN BÁ KIM
Họ, tên thường gọi
Họ, tên bí danh
Sinh ngày 23 tháng 8 năm 1951
Nơi sinh Hà Nội

Nơi đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt
Số 305 Đường 3/2 Phường 13, Quận 10, TP/ Hồ Chí Minh
Can tội Thiếu úy, trung đội trưởng pháo binh
Bị bắt ngày 23 tháng 8 năm 1975 An phạt TTCT
Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm
của
Đã bị täng án lần, công thành im tháng
Đã được giảm án lần, công thành năm tháng
Nay về cư trú tại số 305 Đường 3/2 Phường 13, Quận 10, TP/ Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình tái tạo

(Hoàn chế 12 tháng)

Lăn tay ngón trỏ phải
Họ, tên chủ ký Ngày 11 tháng 2 năm 80
người được cấp giấy ra trại Giám thị
của Nguyễn bá Kim
Danh bản số 005639
Lập tại Tân Hiệp

Nguyễn Bá Kim

Phạm ngọc Dương.

CH F1H & 10 chứng nhận

Đã có đến trình diện
tại công an F1H ngày



CH F1H 16 81
[Signature]

Nguyễn Hồng Khanh

Đã trình diện 24.12.1980

Chờ hạn quản chế 12 tháng kể từ ngày trình diện.

Ngày 22.12.1980.

TL-Trưởng Ban chấp hành

[Signature]

Nguyễn Hồng Khanh

trình diện 12.2.81 *shun*
25.3.81 *shun*
30.6.81 *shun*
11.7.81 *shun*
12.8.81 *shun*
12.9.81 *shun*
14.10.81 *shun*
4.11.81 *shun*

CHUNG NHẬN BỐN SẮC

ĐƠN TỐ CÁO BỐN CHANG VI PHẠM
TỘI VI PHẠM 10/11/89
UBND PHƯỜNG 15 QUẬN 10



[Signature]

Nguyễn Văn Hùng

BO NOI VU
Trại TÂN DIỆP
Số 1551/GRT

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Mẫu số 00-QLT
ban hành the
công văn số 2
ngày 21/11/19

SHSLĐ

GIAY RA TRAI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31/5/1961 của Bộ Công an
Thi hành án văn, quyết định tha số 163 ngày 05 tháng 12
năm 1980 của BỘ NOI VU

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN DẮ KIM

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 23 tháng 8 năm 1951

Nơi sinh Hà Nội

Nơi đang ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt

Số 305 đường 3/2 Hoàng 13, quận 10, TP/ Hồ Chí Minh

Can tội Thiếu úy, trung đội trưởng, nhẹ binh

Bị bắt ngày 23 tháng 8 năm 1975 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, công thành im tháng

Đã được giảm án lần, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại số 305 đường 3/2 Hoàng 13, quận 10, TP/ Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình tái tạo

(diện chế 12 tháng)

Lăn tay ngón trỏ
phải

Họ, tên chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 15 tháng 2 năm 80
Giám thị

Của Nguyễn Dắ Kim

Danh bản số 00639

Lập tại Tân Diệp

Phạm Ngọc Dương.

CH F11 Q 10 chứng nhận,

đã có đến trình diện
tại công an F11 ngày



Nguyễn Hồng Khanh

Đã trình diện 24.12.1980
Chờ hạn quản chế 12 tháng kể từ ngày trình diện.

Ngày 22.12.1980.

TL. Trưởng Ban chấp hành OV.

Cháu

Nguyễn Hồng Khanh

trình diện	12.2.81	chưa
	25.3.81	chưa
	30.6.81	chưa
	11.7.81	chưa
	12.8.81	chưa
	12.9.81	chưa
	14.10.81	chưa
	4.11.81	chưa

CHỨNG NHẬN ĐƠN SÁO

CỦA SỐ LAI ĐƠN CHANH HỒ CHÍ MINH

TP HỒ CHÍ MINH, ngày 06/12/89

QUẬN 15 QUẬN 1



Nguyễn Hồng Khanh

Nguyễn Hồng Khanh

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

PHÒNG PC 24

T. 1079

Số: 48 /CNRT

Giấy chứng nhận ra trường

— Căn cứ vào quyết định số 333/QĐ ngày 14 tháng 12 năm 1979 của Ủy Ban Nhân Dân TP. Hồ Chí Minh.

— Căn cứ vào quyết định cho ra trường GDLD số 48 /QĐ ngày 25 tháng IV năm 1986 của Giám đốc Công an TP. Hồ Chí Minh.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG GIÁO DỤC LAO ĐỘNG 1079

Cấp giấy chứng nhận ra trường cho Anh, Chị có tên sau:

Họ và tên: NGUYỄN BA KIM Sinh năm: 1951

Sinh quán: Thị trấn Ninh

Trú quán: 505 đường 3/2 phường 14 quận 10 thành phố Hồ Chí Minh

Bị bắt ngày: 26.05.84 Can tội: Điốt Bạo Tiến ra nước ngoài

Thời gian CBLĐ: 24 tháng Theo QĐ số: 136 ngày 25 tháng IV năm 1986

Của: Ủy Ban Nhân Dân thành phố Hồ Chí Minh

Nay cho về ở ngụ tại: 505 đường 3/2 phường 14 quận 10

NHẬN XÉT THAI ĐỘ HỌC TẬP Ở TRƯỜNG

Tư tưởng: _____

Lao động: _____

Học tập: _____

Chấp hành nội quy: _____

Khi về địa phương Anh, Chị: Nguyễn Bá Kim

Trình diện chính quyền địa phương để quản lý giáo dục.

— Chữ ký và lấn tay của người được cấp giấy chứng nhận ra trường.

Ngày 02 tháng 02 năm 1986

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bá Kim



TRUNG TÁ Tham Gia An

CHẤP NHẬN
CỘNG HÒA VIỆT NAM

PHÒNG TƯ
T. 1979

tại cấp ngày 12/2/86



CHẤP NHẬN
CỘNG HÒA VIỆT NAM

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN

CHẤP NHẬN



Giấy chứng nhận ra trường

— Căn cứ vào quyết định số 333/QĐ ngày 14 tháng 12 năm 1979 của Ủy Ban Nhân Dân TP. Hồ Chí Minh.

— Căn cứ vào quyết định cho ra trường GDĐB số 48 /QĐ ngày 25 tháng IV năm 1986 của Giám đốc Công an TP. Hồ Chí Minh.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG GIÁO DỤC LAO ĐỘNG 1079

Cấp giấy chứng nhận ra trường cho Anh, Chị có tên sau:

Họ và tên: NGUYỄN BÁ KIM Sinh năm: 1951

Sinh quán: Thị trấn Ninh

Trú quán: 505 Đường 3/2 Phường 14 Quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh

Bị bắt ngày: 26.06.84 Can tội: Đuổi bừa trốn ra nước ngoài

Thời gian CBLĐ: 24 tháng Theo QĐ số: 136 ngày 25 tháng 12 năm 1985

Của: Ủy Ban chấp hành thành phố Hồ Chí Minh

Nay cho ra trường tại: 505 Đường 3/2 Phường 14 Quận 10

NHẬN XÉT THAI ĐỘ HỌC TẬP Ở TRƯỜNG

Tư tưởng: _____

Lao động: _____

Học tập: _____

Chấp hành nội quy: _____

Khi về địa phương Anh, Chị: Nguyễn Bá Kim

Trình diện chính quyền địa phương để quản lý giáo dục.

— Chữ ký và lấn tay của người được cấp giấy chứng nhận ra trường.

Ngày 02 tháng 02 năm 1986

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bá Kim



TRUNG TÁ Tham Gia An



E. J. T. T. T. T.

PHONG 16 23

2505 .T

Лейс. 12/2/86



24. *Prunella vulgaris* L.

SECRET

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

100% 100%

4318

14 15

[Faint handwritten notes]

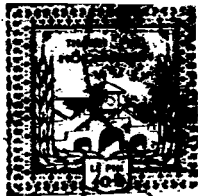
1921

[illegible]

Handwritten signature: *John A. [illegible]*

CHỨNG NHẬN SẴN SÀO

CƠ SỞ LAI BỐ CHÍNH KINH THÀNH ĐƯƠNG
THÀNH CH. MINH. ngày 30/10/89
UBND. QUẬN 15 QUẬN 15



CHỦ TỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Quyển số 01-15

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 86-KH-88

Hồ Chí Minh

Quận, Huyện

4

Xã, Phường

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ

Nguyễn Thị Mộc Linh

Sinh ngày

20-4-1966

Quê quán

Quận 1

Nơi đăng ký thường trú

204/164 Đường Văn

bổ - phường 15 - Quận 4

Nghề nghiệp

buôn bán

Dân tộc

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu

021517690

Họ và tên người chồng

Nguyễn Bá Kim

Sinh ngày

23-08-1951

Quê quán

Huyện Bình

Nơi đăng ký thường trú

305, đường 3 tháng 2

phường 11 - Quận 10

Nghề nghiệp

Thợ rèn

Dân tộc

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu

021627831

Kết hôn ngày 04 tháng 03 năm 1988

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng

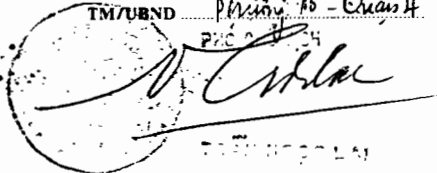
TM/UBND

Phường 15 - Quận 4

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Mộc Linh

Nguyễn Bá Kim



CHỖ NGỒI HẸN SẠO

CÔNG SỞ LẠY LẠM CHÍNH KINH THÁP ĐUY

TR. 10 CH. 10/10/84

CHỖ NGỒI HẸN SẠO

CHỖ TỊCH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố
Hố Chu Mười
Quận, Huyện 4
Xã, Phường 15

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyển số 01-15
Số 26-KH-88

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

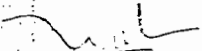
Họ và tên người vợ Nguyễn Thị Mộc Linh
Sinh ngày 20-1-1966
Quê quán Quận 1
Nơi đăng ký thường trú 204/164A Đoàn Văn
Biến - phường 15 - Quận 4
Nghề nghiệp buôn bán
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 021577690

Họ và tên người chồng Nguyễn Bá Kim
Sinh ngày 23-06-1951
Quê quán Gia Lâm - Bình
Nơi đăng ký thường trú 305, đường 3 tháng 2
phường 11 - Quận 10
Nghề nghiệp Kỹ sư
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 021627431

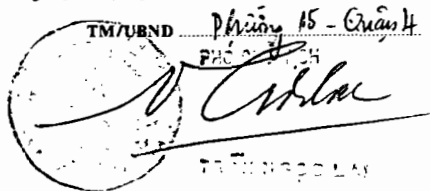
Kết hôn ngày 04 tháng 03 năm 1988

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng


Nguyễn Thị Mộc Linh

Nguyễn Bá Kim



CHỨNG NHẬN ĐƠN SỬ
ĐƠN SỬ LAI ĐƠN CHÁNH KINH THƯƠNG DƯỢC
TP. HỒ CHÍ MINH, ngày 30/10/80
UBND QUẬN 10 QUẬN 10



CHỦ TỊCH
[Signature]
Nguyễn Văn...



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 071627431

Họ tên: NGUYỄN BÀ KIM

Sinh ngày: 23-8-1951

Nguyên quán: Hà Sơn Bình

Nơi thường trú: 305 Đ. 3/2

Q. 10, Tp. Hồ Chí Minh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật giáo Chứa



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo...chấn...c, 4 cm...dưới...
sâu...cánh...mũi...trái.....



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 16 tháng 9 năm 1982



TRƯỞNG TY CÔNG AN

Chauky

Thanh Văn

CHỨNG NHÂN BỐN SÁO

CĂN SỞ LAI BỐN ĐẠNH KH. TH. D. D. D.
TP. HỒ CHÍ MINH, NGÀY 04/8/89
UBND. PHƯỜNG ... QUẬN 10



Nguyễn Văn Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0216272

Họ tên NGUYỄN BÁ KIM

Sinh ngày 23-8-1951

Nguyên quán Hà Sơn Bình

Nơi thường trú 305 Đ. 3/2

Q. 10, Tp. Hồ Chí Minh

Dân tộc:Kinh..... Tôn giáo:Thiên chúa.....



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo...chấm...c, 4cm...dưới...
sâu...cánh...mũi...trái.....



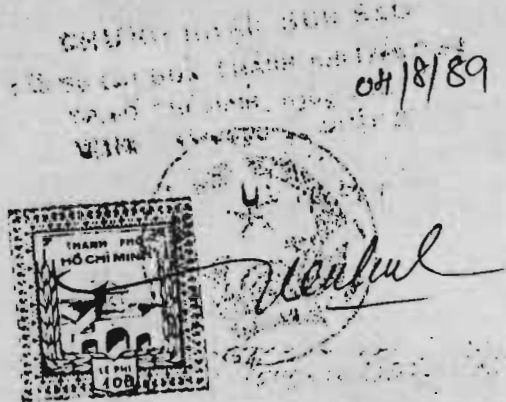
NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 15 tháng 9 năm 1982

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN



Chauky
Lê Thanh Vân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 02.597690

Họ tên: NGUYỄN THỊ MỘC -
LINH

Sinh ngày: 20-4-1966

Nguyên quán: Quận I,
TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: 151 Xóm Chiếu
Q.4, TP. Hồ Chí Minh.



Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Thiên Chúa**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

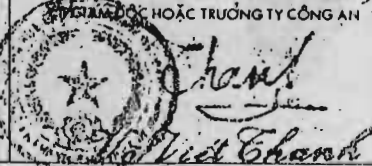
NGÓN TRÁI

Sọc không rõ hình d,
2cm r, 0,8cm o, 1cm
trên trườđuôimaytrái

Ngày 17 tháng 3 năm 1983

NGÓN PHẢI

CHỖ ĐÓNG DẤU HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN





04/8/89

Handwritten signature



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 021597690

Họ tên NGUYỄN THỊ MỘC -
LINH

Sinh ngày 20-4-1966

Nguyên quán Quận I,
TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú 154 Xóm Chiếu
Q. 4, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên Chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo không rõ hình d,
2cm r, 0,8cm o, 1cm
trên trướđuôi mắytáit

Ngày 17 tháng 3 năm 1983

CHỖ CHỮ ĐÓNG HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN

Tham
Việt Chương

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số... **6850/HT**

Huyện, Quận.....

Quyền số.....

Tỉnh, Thành phố..... **HỒ CHÍ MINH**



THẺ VI GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên **NGUYỄN BÍ KIM** Nam hay nữ **Nam**

Ngày, tháng, năm sinh **HAI MƯƠI BA THÁNG TÁM NĂM MỘT CHÍN MƯƠI MỘT**
(23.8.1951)

Nơi sinh **HỒ CHÍ MINH**

Dân tộc **Việt** Quốc tịch **Việt Nam**

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN THỊ THUẬN	NGUYỄN BÍ KIM
Tuổi		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp		
Nơi thường trú	//	//

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Cha khai

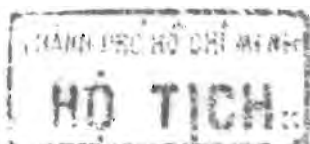
Đã ký ngày **02** tháng **7** năm 19 **60**
TM ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **16** tháng **11** năm **1960**

TM UBND



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số.....

Huyện, Quận.....

Quyển số.....

Tỉnh, Thành phố.....



THẺ VI **GIẤY KHAI SINH** (BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN BÁ KIM Nam h

Ngày, tháng, năm sinh hai mươi ba tháng tám năm một nghìn năm mươi một
(23.8.1951)

Nơi sinh Nội

Dân tộc Quốc tịch

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ THUẬN</u>	<u>NGUYỄN BÁ CANH</u>
Tuổi		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp		
Nơi thường trú	<u>//</u>	<u>//</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

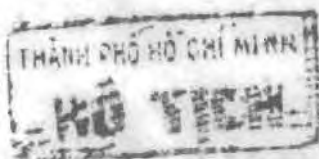
Chưa khai

Đăng ký ngày 02 tháng 7 năm 19 60
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 16 tháng 12 năm 1960
T/M UBND



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số.....33238.....

Huyện, Quận.....

Quyền số.....

Tỉnh, Thành phố.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

NGUYỄN THỊ MỘC LINH

Nam hay nữ

Ngày, tháng, năm sinh

20 - 04 - 1966

Nơi sinh

Saigon, 284 Cong quynh

Dân tộc

Quốc tịch

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	TRẦN THỊ VIỆN	NGUYỄN VĂN TRỌNG
Tuổi	38	
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	Nơi trọ	
Nơi thường trú	Saigon 154 Xóm chầu	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Cha khai

Đăng ký ngày 27 tháng 4 năm 1966

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 2 tháng 9 năm 1969

T/M UBND

ký tên, đóng dấu

PHỔ VĂN PHÒNG

Phó Văn Phòng



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3

Số.....33238

Quyền số.....

Xã, phường.....

Huyện, Quận.....

Tỉnh, Thành phố.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

NGUYỄN THỊ MỘC LINH

Nam hay nữ.....

Ngày, tháng, năm sinh.....20 - 04 - 1966

Nơi sinh.....Saigon, 284 Cong quynh

Dân tộc.....Quốc tịch.....

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	TRẦN THỊ VIỆT	NGUYỄN VĂN TRỌNG
Tuổi	38	
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	Nơi trọ	
Nơi thường trú	Saigon 154 Xóm chiếu	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Cha khai

Đăng ký ngày 27 tháng 4 năm 1966
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 2 tháng 9 năm 1989

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu

PHỔ VĂN PHÒNG



Kho Táo Dung

Xã, thị trấn:

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Thị xã, quận:

Thành phố, Tỉnh:



GIẤY KHAI SINH

Số 139

Quyển số 01

H	Nguyễn Thanh Cường		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	Ngày hai mùng, tháng một, năm một chín tám một (20-1-1981)		
Nơi sinh	Hàng Vừng		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Văn Cường 1951	Đông Chi Ngọc Dung 1954	
Dân tộc	Việt	Khmer	
Quốc tịch	Việt	Khmer	
Nghề nghiệp	Chia đất	Công nhân	
Nơi ĐKNK thường trú	Lưu trú	305 Đường 3 Tháng 4	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Chưa khai		

CHỨNG NHẬN ĐƠN SƠ

ĐƠN SƠ LAI ĐƠN CHẤM KẾT HÔN

TRƯỞNG CÁN BỘ

MIỀN PHƯƠNG



CHỖ TÍCH

Đăng ký ngày 30 tháng 11 năm 1981
TM/UBND Ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)



Ủy viên Thư-Ký

Trần Văn Bình

Xã, thị trấn: _____

Thị xã, quận: 10

Thành phố, Tỉnh: _____

GIẤY KHAI SINH

Số 139

Quyển số 01



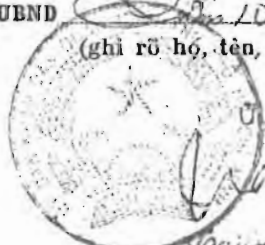
	<u>Nguyễn Thanh Cường</u>		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày hai mùng, tháng năm một, năm một chín tám một (20-11-1981)</u>		
Nơi sinh	<u>Hàng Vông</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn Thị Hiền</u> <u>1951</u>	<u>Đặng Văn Ngọc Long</u> <u>1958</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt</u>	<u>Việt</u>	
Nghề nghiệp	<u>Chia đất</u>	<u>Công nhân</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Tam Tr</u>	<u>305 Đường 3 Tháng 2</u>	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Chưa khai</u>		

CHỨNG NHẬN HỒN SẠO
SẢN SƠ LẠI ĐƠN CHẾNG VẬT THÁP DẠNG
TRƯỜNG CHỈ MẪU: 30/10/84
UBND: CHUYÊN TRƯỜNG TRƯỜNG TRƯỜNG



CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn...

Đăng ký ngày 30 tháng 11 năm 1981
TM/UBND Đặng Văn... ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)



Ủy-Viên Thư-Ký
Trần Văn...

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã, phường Mười một

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 226/88Huyện, Quận MườiQuyển 01Tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN KIM LONG Nam hay nữ Nam
 Ngày, tháng, năm sinh (20.11.1988) Ngày hai mươi tám, tháng mười
một, năm một chín tám tám.
 Nơi sinh Bảo sanh Hồng Đức Q.3
 Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Mộc Linh</u>	<u>Nguyễn Bá Kim</u>
Tuổi	<u>1966</u>	<u>1991</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Thợ rèn</u>
Nơi thường trú	<u>305 Đường 3/2</u>	<u>305 Đường 3/2</u>
	<u>P.11/Q10</u>	<u>P.11/Q10</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Cha khai.

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 17 tháng 12 năm 19 88

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN P.11/Q10

Nguyễn Bá Kim

Chủ tịch
(Đã ký và đóng dấu)
Võ Thị Ngọc Lan.

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 17 tháng 12 năm 1988

T/M U.B.N.D KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU P.11/Q10



NGUYỄN VĂN CƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã, phường Huỳnh một

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 226/88Huyện, Quận HuỳnhQuyển 01Tỉnh, Thành phố Hồ chí Minh

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)



Họ và tên NGUYỄN KIM LOAN Nam hay nữ Nam
 Ngày, tháng, năm sinh (29.11.1988) Ngày hai mươi chín, tháng mười một, năm một chín tám tám.
 Nơi sinh Bến Ninh Đông Soc Q.3
 Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Mộc Linh</u>	<u>Nguyễn Bá Kim</u>
Tuổi	<u>1966</u>	<u>1961</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Thợ rèn</u>
Nơi thường trú	<u>305 Đường 3/2</u>	<u>305 Đường 3/2</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Cha khai.

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 12 tháng 12 năm 19 88T/M ỦY BAN NHÂN DÂN P.11/Q10

(Chữ ký và đóng dấu)

Võ Thị Ngọc Lan.

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 12 năm 1988

T/M U.B.N.D KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU

P.11/Q10

HỒ CHỦ TỊCH



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

355

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 693567 CN

Họ và tên chủ hộ:

Nguyễn Bá Kim

Ấp, ngõ, số nhà:

8

Thị trấn, đường phố:

Độc lập

Xã, phường:

15

Huyện, quận:

Thị trấn

Ngày 14 tháng 6 năm 1980

Trưởng công an: Trần Văn

(Ký và đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3:

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn bà Kim Chi	Chị	Nam	1957			14.6.89		
2	Nguyễn Thị Thuý	Con	Nữ	4.3.21			14.6.89		
3	Nguyễn Thị Mến	Con	Nữ	1966			14.6.89		
4	Đặng Thị Ngọc	Con	Nữ	23.6.58			14.6.89		liệt kê
5	Nguyễn Thị Thanh	Con	Nữ	21.8.86			14.6.89		liệt kê
6	Nguyễn Kim Công	Con	Nam	28.11.88			14.6.89		liệt kê
7	Nguyễn Thanh Công	Con	Nam	1986			14.6.89		liệt kê

CHUNG NHẬN RỒI SÀO

SỞ LAI BÓN CHÁNH KINH TỬ ĐƯƠNG

T.P. HỒ CHÍ MINH

06/12/89



Nguyễn Văn...

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:.....

Chứng nhận đã chuyển đến ở:.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:.....

Chứng nhận đã chuyển đến ở:.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 693567 CN

Họ và tên chủ hộ:

Ấp, ngõ, số nhà:

Thị trấn, đường phố:

Xã, phường:

Huyện, quận:

Ngày 14 tháng 6 năm 1989
Trưởng công an:.....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Số NK 3:.....

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn bá Kim	Chủ hộ	Nam	1957			14.6.89		
2	Nguyễn Thị Thuý	Con	Nữ	4.3.21			14.6.89		
3	Nguyễn Thị Múc	Con	Nữ	1966			14.6.89		
4	Bàng Thị Ngọc	Con	Nữ	23.6.58			14.6.89		liệt khai từ đời nhà xưa
5	Nguyễn Thị Thanh	Con	Nữ	21.8.86			14.6.89		
6	Nguyễn Kim Long	Con	Nam	28.11.88			14.6.89		
7	Nguyễn Thanh Hùng	Con	Nam	1981			14.6.89		



Thủ lý số: 552/TL

Ngày: 3-10/1987

TRÍCH SAO QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

Theo quyết định thuận tình ly hôn số 207 /CNTL của Tòa Án Nhân

Dân Quận 10, lập ngày 10 tháng 11 năm 1987 giữa

Một bên là Bà ĐẶNG THỊ NGỌC DUNG Sinh năm 1958

Dân tộc Kinh, Tôn giáo Phật

Nghề nghiệp nội trợ

Thường trú 305 Đường 3/2 - P11 - Quận 10, (có mặt)

Bên kia là Ông NGUYỄN BÀ KIM Sinh năm 1951

Dân tộc Kinh, Tôn giáo Công giáo

Nghề nghiệp thợ rèn

Thường trú 305 Đường 3/2 - P11 - Quận 10, (có mặt)

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 — THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

QUYẾT ĐỊNH

1/- VỀ QUAN HỆ VỢ CHỒNG: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông NGUYỄN BÀ KIM và bà ĐẶNG THỊ NGỌC DUNG.

2/- VỀ CON CHUNG: Chấp nhận sự thỏa thuận của đôi bên: Giao trẻ NGUYỄN THANH THẢO sinh 20/11/1981 cho Ông KIM nuôi, Bà DUNG nuôi trẻ NGUYỄN THANH THẢO sinh 21/8/1986. Ông KIM tự nguyện mỗi tháng đóng một số tiền phí tồn nuôi con tương đương 57K gạo theo giá bán lẻ tại cửa hàng kinh doanh lương thực địa phương vào thời điểm thi hành án. Đôi bên giao nhận bắt đầu từ tháng 12/1987 và được quyền thăm và chăm sóc con chung.

Và quyền lợi của trẻ việc nuôi con và đóng góp phí tồn có thể thay đổi.

3/- VỀ TÀI SẢN CHUNG: Ghi nhận sự thỏa thuận của đôi bên: Ông KIM sở hữu 01 xe đạp, 01 xe LAMBRETTA, 01 CASSETTE 06 chỉ vàng 24K và bà DUNG sở hữu 7,5 chỉ vàng 24K do Ông KIM giao lại đôi bên thi hành khi án có hiệu lực, thời hạn cuối cùng là ngày 1/12/1987.

+ Án phải 30đ Ông KIM tự nguyện chịu.

+ Quyết định này có giá trị như một bản án sơ thẩm.

+ Các đương sự có thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày 10/11/1987.

THỦ LÝ

(đã ký)

TRẦN MINH VAN

THẨM THÁN

(đã ký)

PHAN ĐÌNH BUỒI

TRÍCH SAO Y BẢN CHÍNH

TÒA ÁN QUẬN 10, ngày 1/11/1989

Phao
Tham Chao

Thủ lý số: 552/TL

Ngày: 3-10/1987

TRÍCH SAO QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

Theo quyết định thuận tình ly hôn số 207 /CNTL của Tòa Án Nhân
Dân Quận 10, lập ngày 10 tháng 11 năm 1987 giữa

Một bên là BÀ DUNG THỊ NGỌC DUNG Sinh năm 1958

Dân tộc Kinh, Tôn giáo Thật

Nghề nghiệp nội trợ

Thường trú 305 Đường 3/2 - P11 - Quận 10 (có mặt)

Bên kia là Ông NGUYỄN BÀ KIM Sinh năm 1951

Dân tộc Kinh, Tôn giáo Công giáo

Nghề nghiệp thợ rèn

Thường trú 305 Đường 3/2 - P11 - Quận 10 (có mặt)

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 — THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH QUYẾT ĐỊNH

- 1/- VỀ QUAN HỆ VỢ CHỒNG: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông
NGUYỄN BÀ KIM và Bà DUNG THỊ NGỌC DUNG.
- 2/- VỀ CON CHUNG: Chấp nhận sự thỏa thuận của đôi bên; Giao trẻ NGUYỄN THANH
THẢO sinh 20/11/1981 cho Ông KIM nuôi, Bà DUNG nuôi trẻ NGUYỄN THANH THẢO
sinh 21/8/1986. Ông KIM tự nguyện mọi tháng đóng một số tiền phí tổn nuôi
con tương đương 572K gao theo giá bán lẻ tại cửa hàng kinh doanh lương thực
địa phương vào thời điểm thi hành án. Đôi bên giao nhận bắt đầu từ tháng
12/1987 và được quyền thăm và chăm sóc con chung.
Về quyền lợi của trẻ việc nuôi con và đóng góp phí tổn có thể thay đổi.
- 3/- VỀ TÀI SẢN CHUNG: Ghi nhận sự thỏa thuận của đôi bên Ông KIM sở hữu
01 xe đạp, 01 xe LAMBERTA, 01 CASSETTE 06 chỉ vàng 24K và Bà DUNG sở hữu
7,5 chỉ vàng 24K do Ông KIM giao lại đôi bên thi hành khi in có hiệu lực,
thời hạn cuối cùng là ngày 1/12/1987.

* In phí 30K Ông KIM tự nguyện chịu.

* Quyết định này có giá trị như một bản án sơ thẩm.

* Các đương sự có thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày 10/11/1987.

THƯ KÝ

(dã ký)

TRẦN MINH VAN

THẨM PHÁN

(dã ký)

PHẠM BÌNH BUỔI

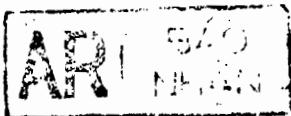
TRÍCH SAO Ý BẢN CHÍNH

TÒA ÁN QUẬN 10, NGÀY 1/11/1989

PHẠM BÌNH

Pháo

From: NGUYEN-BA-KIM
Số: 8 Bắc-Hải, P15, Q10.
TP: Hồ-Chí-Minh.



PAR AVION



To: KHUẾ-MINH-TTĐ.

P.O. BOX: 5435

DEC 20 1989
Arlington - VA: 22205-0635

U.S.A.

PAR AVION



VIA AIR MAIL PAR AVION

Ngày 03. 12. 1989.

Kính gửi Bà Khúc Sinh Thù và Quý Hội

Được sự giới thiệu của bạn bè, em viết lá thư này gửi đến Bà và Quý Hội. Hoàn cảnh của em như sau: em là n. quan chi' độ cũ đã cải tạo hơn năm năm sau đó em must liên bị bắt tù thêm hai năm. Nguyên vọng của em và gia đình mong muốn được định cư tại Hoa Kỳ nhưng em không có thân nhân ruột thịt bên Mỹ. Bao lãnh, do đó em chỉ còn biết không cạy vào Bà và Quý Hội luôn nghĩ đến giúp em, vậy kính mong Bà và Quý Hội giúp đỡ cho em và gia đình được toàn vẹn. Em và gia đình hoàn toàn tin tưởng vào Bà và Quý Hội. Đồng thời em xin gửi toàn bộ giấy tờ gia cho Quý Hội, nếu có gì thiếu sót xin thư báo cho em biết ngay.

Lân Chân Thành, cảm tạ
may kính.

Kim

Nguyễn Bá Kim

CONTROL

___ Card
___ Doc. Request; Form
___ Release Order
___ Computer
___ Form "D"
___ GGP/Date
___ Membership; Letter

1/14/90